

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THUẾ**

**Số tín chỉ: 03
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Kế toán**

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành đào tạo: Kế toán

1. Tên học phần: Thuế
2. Mã học phần: TCHINH 341
3. Số tín chỉ: 3 (2,1)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai
5. Phân bổ thời gian
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.
 - Tự học: 90 tiết.
6. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm, đặc điểm, căn cứ và phương pháp tính các loại thuế: Thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về thuế Nhà nước; Thuế giá trị gia tăng; Thuế tiêu thụ đặc biệt; Thuế xuất, nhập khẩu; Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân.	3	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.2	Vận dụng luật thuế 13/2008 và các văn bản hợp nhất về thuế liên quan.	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được nội dung về các loại thuế nhà nước.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng Luật thuế và các văn bản hợp nhất để xác định được các loại thuế phải nộp của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Luật và các văn bản hợp nhất về thuế hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Trình bày và phân tích được: - Nội dung cơ bản về thuế nhà nước: Lịch sử ra đời và phát triển của thuế; Khái niệm, đặc điểm, các yếu tố cấu thành thuế, phân loại thuế, vai trò của thuế.	3	[2.1.3]
CĐR1.2	- Nội dung thuế giá trị gia tăng: Khái niệm, đặc điểm của thuế giá trị gia tăng; Phạm vi áp dụng, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, hóa đơn, chứng từ mua bán hàng hóa, dịch vụ, đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế và quyết toán thuế GTGT.	3	
CĐR1.3	- Nội dung thuế tiêu thụ đặc biệt: Khái niệm, đặc điểm của thuế tiêu thụ đặc biệt; Phạm vi áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt, căn cứ tính thuế, đăng ký, kê khai nộp	3	

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
	thuế, quyết toán thuế, miễn giảm, hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt.		
CĐR1.4	- Nội dung thuế xuất khẩu, nhập khẩu: Khái niệm, đặc điểm của thuế xuất khẩu, nhập khẩu ; Phạm vi áp dụng, căn cứ tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu.	4	
CĐR1.5	- Nội dung thuế thu nhập doanh nghiệp: Khái niệm, đặc điểm của thuế thu nhập doanh nghiệp ; Đối tượng nộp thuế, đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, căn cứ tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.		
CĐR1.6	- Nội dung thuế thu nhập cá nhân: Khái niệm, đặc điểm của thuế thu nhập cá nhân ; Phạm vi áp dụng, căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân, đăng ký, kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập cá nhân, tổ chức quản lý thu nộp, miễn giảm thuế và xử lý vi phạm; Giới thiệu luật thuế thu nhập cá nhân.		
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	- Lập, kê khai và quyết toán thuế (thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế xuất nhập khẩu,...).	4	[2.2.2]
CĐR2.2	- Vận dụng Luật thuế và các văn bản hợp nhất về thuế liên quan. Giúp cho doanh nghiệp xác định được các loại thuế phải nộp trong kỳ. Từ đó giúp cho doanh nghiệp thực hiện đúng nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.	4	[2.2.7]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.		[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CĐR1						CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 1.6	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Chương 1. Những nội dung cơ bản về thuế nhà nước 1.1. Lịch sử ra đời và phát triển của thuế 1.2. Những lý luận chung về thuế	x						x		x	x
2	Chương 2. Thuế giá trị gia tăng 2.1. Những vấn đề chung về thuế giá trị gia tăng. 2.2. Những nội dung cơ bản của thuế GTGT		x					x	x	x	x
3	Chương 3. Thuế tiêu thụ đặc biệt 3.1. Khái niệm đặc điểm của thuế TTĐB 3.2. Nội dung cơ bản của thuế TTĐB ở Việt Nam			x				x	x	x	x
4	Chương 4. Thuế xuất khẩu, nhập khẩu 4.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế xuất khẩu, nhập khẩu 4.2. Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu nhập khẩu hiện hành ở Việt Nam				x			x	x	x	x
5	Chương 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp 5.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế TN doanh nghiệp 5.2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành ở Việt Nam dịch vụ trong các doanh nghiệp					x		x	x	x	x
6	Chương 6. Thuế thu nhập cá nhân 6.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế thu nhập cá nhân 6.2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập cá nhân						x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập cá nhân, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần
CDR2	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CDR3	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, làm bài tập ở nhà, chuyên cần của sinh viên	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, đàm thoại, phương pháp giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, dạy học dựa trên vấn đề, phương pháp động não, tổ chức học theo nhóm.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện, làm bài tập cá nhân, theo nhóm, giải quyết các vấn đề, thảo luận theo nhóm. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về thuế, luật thuế, các thông tư, nghị định liên quan.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc

[1] Đại học Sao Đỏ (2015), *Giáo trình Thuế*.

- Tài liệu tham khảo:

[2] Bộ Tài chính, *Văn bản hợp nhất 09/VBHN-BTC* ban hành ngày 26/5/2015, *Văn bản hợp nhất 26/VBHN-BTC* ban hành ngày 14/9/2015, *Văn bản hợp nhất 14/VBHN-BTC* ban hành ngày 15/5/2017, *Văn bản hợp nhất 14/VBHN-BTC* ban hành ngày 18/5/2018, *Văn bản hợp nhất 68/VBHN-BTC* ban hành ngày 19/12/2019,

[3] PGS.TS. Phạm Đức Cường, PGS.TS. Trần Mạnh Dũng, *Thuế và kế toán thuế trong doanh nghiệp* NXB Tài chính, 2019.

15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Chương 1. Những vấn đề cơ bản về thuế nhà nước</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được Khái niệm, đặc điểm, các loại thuế và vai trò của thuế.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Lịch sử ra đời và phát triển của thuế</p> <p>1.2. Những lý luận chung về thuế</p> <p>1.2.1. Khái niệm, đặc điểm</p>	2	2	[1] [3]	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: Đọc chương 1 Trả lời câu hỏi ôn tập số 1, 4, 5 chương 1.</p> <p>[3] : Đọc mục 1.1; 1.2 ; 1.3 từ trang 21-49.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	1.2.2. Các yếu tố cấu thành thuế 1.2.3. Phân loại thuế 1.2.4. Vai trò của thuế Bài thực hành số 1: Phân biệt Thuế với Phí và lệ phí.				
2	Chương 2. Thuế giá trị gia tăng Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, phạm vi và nội dung của thuế GTGT. Nội dung cụ thể: 2.1. Những vấn đề chung về thuế giá trị gia tăng. 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Đặc điểm của thuế giá trị gia tăng 2.2. Những nội dung cơ bản của thuế GTGT 2.2.1. Phạm vi áp dụng 2.2.2. Căn cứ tính thuế Bài thực hành số 2: Xác định căn cứ tính thuế GTGT.	2	2	[1] [2] [3]	Nghiên cứu tài liệu: [1]: Đọc mục 2.1, 2.2 chương 1. [2]: 14/VBHN-BTC, Chương 1, điều 2-5; Chương 2, điều 6, 7. [3] : Đọc chương 2 từ trang 81-104.
3	2.2.3. Phương pháp tính thuế GTGT 2.2.4. Hoá đơn, chứng từ mua bán hàng hoá, dịch vụ Bài thực hành số 3: Xác định phương pháp tính thuế GTGT.	2	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu : [1]: Đọc mục 2.2.3-2.2.6/chương 2 và làm bài tập 1, 2, 3 chương 2 [2]: 14/VBHN-BTC, Chương 2, điều 12, 13. [3] : Đọc chương 2 từ trang 106-113.
4	2.2.5. Đăng ký, kê khai, nộp thuế 2.2.6. Hoàn thuế và quyết toán thuế GTGT Bài thực hành số 3 (tiếp): Xác định phương pháp tính thuế GTGT.	2	2	[1] [3]	Đọc tài liệu: [1] Làm bài tập 4,5 chương 2 [2]: 14/VBHN-BTC , Chương 3, điều 18, 19.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					[3] : Đọc chương 2 từ trang 113-115
5	<p>Chương 3: Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB)</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, phạm vi và nội dung của thuế TTĐB.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Khái niệm đặc điểm của thuế TTĐB</p> <p>3.2. Nội dung cơ bản của thuế TTĐB ở Việt Nam</p> <p>3.2.1. Phạm vi áp dụng thuế TTĐB</p> <p>3.2.2. Căn cứ tính thuế</p> <p>3.2.3. Đăng ký, kê khai nộp thuế, quyết toán thuế</p> <p>3.2.4. Miễn giảm, hoàn thuế TTĐB</p> <p>Bài thực hành số 4: Xác định căn cứ tính thuế TTĐB.</p>	2	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Phần 3.1, 3.2 chương 3 và làm bài tập 1,2,3 chương 3. [2]: 12/VBHN-BTC, Chương 1, điều 2-4 ; Chương 2, điều 5-8. [3] : Đọc chương 3 từ trang 138-175.
6	<p>Chương 4: Thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p> <p>Mục tiêu chương : Trình bày được khái niệm, đặc điểm và nội dung thuế xuất nhập khẩu.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế xuất khẩu, nhập khẩu</p> <p>4.2 Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu nhập khẩu hiện hành ở Việt Nam</p> <p>4.2.1. Phạm vi áp dụng</p> <p>4.2.2. Căn cứ tính thuế</p> <p>Bài thực hành số 5: Xác định căn cứ</p>	2	2	[1] [2] [3]	Tham khảo tài liệu: [1]: Đọc phần 4.1, 4.2 mục 4.2.1 và mục 4.2.2 làm bài tập 1, 2, 3, chương 4. [2] : 09/VBHN-BTC, Chương 1, điều 1-3. [3]: Đọc chương 4 từ trang 190-210.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu.				
7	<p>4.2.2. Căn cứ tính thuế (tiếp)</p> <p>4.2.3. Miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế xuất nhập khẩu</p> <p>4.2.4. Kê khai, nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.</p> <p>Bài thực hành số 5 (tiếp): Xác định căn cứ tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: đọc mục 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4 và mục 4.2.5.</p> <p>[2] : 09/VBHN-BTC, Chương 2, điều 6-9.</p> <p>[3]: Đọc chương 4 từ trang 210-224.</p>
8	<p>Kiểm tra giữa học phần</p> <p>Bài thực hành số 5 (tiếp): Xác định số tiền thuế xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3].</p> <p>- Kiểm tra giữa học phần.</p>
9	<p>Chương 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>5.2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành ở Việt Nam</p> <p>5.2.1. Đối tượng nộp thuế</p> <p>5.2.2. Đối tượng chịu thuế</p> <p>Bài thực hành số 6: Xác định đối tượng nộp thuế và đối tượng chịu thuế TNDN.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: Đọc mục 5.1 và 5.2.</p> <p>[2]: 26/VBHN-BTC, Chương 1 , điều 2.</p> <p>[3]: Đọc chương 5 từ trang 270-274.</p>
10	<p>5.2.3. Căn cứ tính thuế</p> <p>Bài thực hành số 6 (tiếp): Xác định căn cứ thuế TNDN.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: Đọc mục 5.2.3, Làm bài tập số 1, 2, 3 chương 5.</p> <p>[2]: 26/VBHN-BTC,</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					Chương 2 , điều 4-11; Chương 3, điều 14-18. [3] : Chương 5 từ trang 277-308.
11	5.2.4. Đăng ký, kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế TNDN Bài thực hành số 6 (tiếp): Xác định số thuế TNDN phải nộp.	2	2	[1] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc phần 5.2.4. [3] : Chương 5 từ trang 319-321.
12	5.2.5. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp Bài thực hành số 6 (tiếp): Xác định số thuế TNDN phải nộp.	2	2	[1] [2]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc phần 5.2.5. [2] : 26/VBHN-BTC, Chương 3 , điều 19-21.
13	Chương 6. Thuế thu nhập cá nhân Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nội dung cơ bản của thuế thu nhập cá nhân. Nội dung cụ thể: 6.1. Khái niệm, đặc điểm của thuế thu nhập cá nhân 6.2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập cá nhân 6.2.1. Phạm vi áp dụng 6.2.2. Căn cứ tính thuế Bài thực hành số 7: Xác định căn cứ tính TNCN.	2	2	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc chương 6 mục 6.1, 6.2.1, 6.2.2. [2] : 68/VBHN-BTC, Chương 1 , điều 1-3; Chương 2, điều 7-16. [3] : Đọc chương 6 từ trang 329-386.
14	6.2.3. Đăng ký, kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập cá nhân Bài thực hành số 7: làm thủ tục kê khai, quyết toán thuế thu nhập cá nhân	2	2	[1] [2] [3]	Nghiên cứu tài liệu: [1]: Đọc mục 6.2.3 Làm bài tập 1, 2, 3 chương 6. [2] : 68/VBHN-BTC, Chương 4 , điều 24-28. [3] : Đọc chương 6 từ trang 391-419.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>6.2.4. Tổ chức quản lý thu nộp, miễn giảm thuế và xử lý vi phạm</p> <p>6.3. Giới thiệu luật thuế thu nhập cá nhân</p> <p>Bài thực hành số 7 (tiếp): Xác định số thuế TNCN phải nộp.</p>	2	2	[1] [2]	<p>Tham khảo tài liệu:</p> <p>[1]: Đọc mục 6.2.4, 6.3</p> <p>Làm bài tập 4, 5 chương 6.</p> <p>[2] : 68/VBHN-BTC, Chương 4 , điều 24-28.</p>

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Nguyễn Thị Nhàn

Trần Thị Lan Anh